

Bản án số: 09/2025/HNGĐ-ST

Ngày 8-5-2025

V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÌNH LẬP, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lành Thị Vệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lộc Thị Hải;

Bà Vi Thị Hường.

-Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thị Choi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 06/2025/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 02 năm 2025 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 23 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Đặng Dẫu V, sinh năm 1958, địa chỉ: Thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Dương Thị B, sinh năm 1958, địa chỉ: Thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

3. *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:* Bà Bạch Ánh T – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 24/02/2025, Biên bản lấy lời khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Đặng Dẫu V trình bày: Ông Đặng Dẫu V và bà Dương Thị B chung sống vợ chồng cùng nhau từ tháng 2 năm 1982, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương nhưng đến nay không có đăng ký kết hôn. Trước khi đến chung sống như vợ chồng ông bà không được tìm hiểu mà do hai bên gia đình mai mối nhưng cả hai đều tự nguyện không ai ép buộc. Sau khi

kết hôn cuộc sống vợ chồng diễn ra bình thường, đến tháng 5 năm 1987 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là bà Dương Thị B thường xuyên ghen tuông, chửi bới ông. Do các con còn nhỏ nên ông cũng nhẫn nhịn sống chung để nuôi con. Từ năm 2021 đến nay bà Dương Thị B ngày càng quá đáng, ghen tuông vô cớ, thường xuyên đăng ảnh của ông lên mạng xã hội và nói xấu, chửi bới làm ông cảm thấy rất xấu hổ. Ông đã nhiều lần giải thích với bà Dương Thị B về việc ông không có quan hệ tình cảm với người khác nhưng bà Dương Thị B không nghe, vẫn tiếp tục nói xấu, chửi bới ông. Tháng 3/2023 ông Đặng Dẫu V đã dựng lán tạm trên đồi thông ở riêng nhưng bà Dương Thị B vẫn đăng ảnh ông lên mạng xã hội chửi bới. Các con và mọi người trong gia đình đã giúp đỡ hàn gắn nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện. Ông bà chính thức ly thân từ tháng 3/2023 đến nay. Hiện nay ông Đặng Dẫu V xác định không còn tình cảm vợ chồng với bà Dương Thị B nữa nên ông đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Dương Thị B. Về con chung: Ông Đặng Dẫu V và bà Dương Thị B có 06 con chung tên là Đặng Phúc L, sinh năm 1982, Đặng Phúc T, sinh năm 1984, Đặng Phúc B, sinh năm 1986, Đặng Thị H, sinh năm 1990, Đặng Phúc H, sinh năm 1992, Đặng Thị T, sinh năm 1994. Hiện các con đã trưởng thành, lập gia đình riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trong quá trình chung sống ông và Dương Thị B có tài sản chung nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có.

Bị đơn bà Dương Thị B trình bày: Bà xác nhận ông Đặng Dẫu V trình bày đúng về thời gian và quá trình chung sống của vợ chồng. Tuy nhiên, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau, có lần ông Đặng Dẫu V sử dụng bạo lực với bà nhưng chưa gây hậu quả. Sau đó ông bà lại chung sống bình thường, đến năm 2019 ông Đặng Dẫu V gọi điện nói chuyện tình cảm với người phụ nữ khác, rồi ông Đặng Dẫu V xin phép bà lấy vợ hai nhưng bà không đồng ý nên từ đó ông Đặng Dẫu V không đối xử tốt với bà, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Tháng 2/2023 ông Đặng Dẫu V bỏ nhà lên rừng thông dựng lán ở một mình, bà bảo ông Đặng Dẫu V về nhà ở nhưng ông không về. Nay ông bà tuổi đã cao và bà vẫn còn tình cảm với ông Đặng Dẫu V nên ông Đặng Dẫu V yêu cầu ly hôn, bà không đồng ý ly hôn. Ông bà có 06 con chung như ông Đặng Dẫu V khai, hiện các con đã trưởng thành, lập gia đình riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung: Không có.

Tại biên bản xác minh ngày 23/4/2025 tại thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn là nơi ông Đặng Dẫu V và bà Dương Thị B đăng ký hộ khẩu thường trú cho thấy: Ông Đặng Dẫu V và bà Dương Thị B có mâu thuẫn, tranh chấp tài sản chung, Ban hòa giải thôn Q đã tổ chức hòa giải 02 lần vào ngày 11/10/2023 và ngày 01/8/2024. Sau khi hòa giải ông bà thống nhất đoàn tụ và cùng nhau sử dụng đất đai nhưng sau đó lại xảy ra mâu thuẫn. Từ năm 2023 ông Đặng Dẫu V đã dựng lán trên đồi thông ở một mình, hiện nay hai ông bà không sống chung với nhau.

Tại biên bản xác minh ngày 23/4/2025 tại thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn là nơi cư trú của ông Đặng Dẫu V và bà Dương Thị B thể hiện: Ông Đặng Dẫu V và bà Dương Thị B thỉnh thoảng cãi chửi nhau và tranh chấp tài sản chung.

Tại biên bản xác minh ngày 23/4/2025 tại Ủy ban nhân dân xã B và Ủy ban nhân dân xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đều cho biết: Qua tra cứu dữ liệu trên hệ thống quản lý hộ tịch và các sổ sách về đăng ký kết hôn đang lưu tại Ủy ban nhân dân xã không có thông tin kết hôn chồng là Đặng Dẫu V, vợ là Dương Thị B.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn, Luật sư Bạch Ánh T trình bày: Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Dẫu V và bà Dương Thị B mặc dù không có đăng ký kết hôn nhưng quan hệ hôn nhân xác lập trước tháng 3 năm 1987 nên được coi là hôn nhân thực tế theo Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội. Quá trình chung sống ông Đặng Dẫu V và bà Dương Thị B ly thân từ năm 2023 nhưng bà Ba cho rằng vẫn còn tình cảm nên không bỏ mặc ông Vượng, nhiều lần vẫn khuyên bảo và đón ông Vượng về chung sống. Việc cãi chửi giữa hai ông bà chỉ là do ghen tuông do đó tình cảm vợ chồng vẫn có khả năng hàn gắn nên đề nghị Hội đồng xét xử bác đơn yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Dẫu V, không chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Đặng Dẫu V. Về con chung, tài sản chung và nợ chung các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Bà Dương Thị B không phải chịu án phí.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn: Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, Điều 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích, đánh giá nội dung vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 56, của Luật Hôn nhân và gia đình. Đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Đặng Dẫu V, xử cho ông Đặng Dẫu V được ly hôn với Dương Thị B. Về con chung, về tài sản chung, nợ chung không xem xét giải quyết do các bên không yêu cầu. Về án phí: Nguyên đơn ông Đặng Dẫu V được miễn toàn bộ tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn bà Dương Thị B nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn vì vậy quan hệ pháp luật là tranh chấp ly hôn theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn Dương Thị B cư trú tại thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa ông Đặng Dẫu V, bà Dương Thị B trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có tổ chức cưới theo phong tục địa phương vào năm 1982, nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên căn cứ điểm a, Mục 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc Hội và điểm b Khoản 4 Điều 2 Thông tư liên tịch số: 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC- BTP ngày 06/01/2016 xác định đây là hôn nhân thực tế. Ông Đặng Dẫu V yêu cầu ly hôn với bà Dương Thị B với lý do bà Dương Thị B thường xuyên ghen tuông, chửi bới ông. Từ năm 2021 đến nay mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, bà Dương Thị B thường xuyên ghen tuông vô cớ, đăng ảnh của ông lên mạng xã hội nói xấu, chửi bới, ông cảm thấy rất xấu hổ. Ông đã nhiều lần giải thích với bà Dương Thị B về việc ông không có quan hệ tình cảm với người khác nhưng bà Dương Thị B không nghe, vẫn kiên cố chuyện nói xấu, chửi bới ông. Ông bà thường xuyên cãi vã nhau và đã ly thân từ tháng 03/2023 đến nay. Trong thời gian ly thân ông bà không quan tâm đến nhau, không ai có hành động gì hàn gắn tình cảm. Bên cạnh đó mâu thuẫn của ông bà cũng đã được chính quyền địa phương tiến hành giải quyết nhiều lần nhưng tình trạng mâu thuẫn vẫn xảy ra. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của ông Đặng Dẫu V và Dương Thị B đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn. Do đó, yêu cầu ly hôn của ông Đặng Dẫu V là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Ông Đặng Dẫu V và bà Dương Thị B có 06 con chung tên là Đặng Phúc L, sinh năm 1982, Đặng Phúc T, sinh năm 1984, Đặng Phúc B, sinh năm 1986, Đặng Thị H, sinh năm 1990, Đặng Phúc H, sinh năm 1992, Đặng Thị T, sinh năm 1994. Hiện các con chung đã trưởng thành, có cuộc sống tự lập khi ly hôn ông Đặng Dẫu V, bà Dương Thị B không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Đặng Dẫu V và bà Dương Thị B không yêu cầu giải quyết tài sản chung và không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Ông Đặng Dẫu V là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên ông Đặng Dẫu V được miễn toàn bộ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Xét thấy ý kiến, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228; Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn ông Đặng Dẫu V. Xử cho ông Đặng Dẫu V được ly hôn với bà Dương Thị B.

2. Về con chung: Con chung đã trưởng thành không xem xét giải quyết

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Ông Đặng Dẫu V được miễn toàn bộ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã B, huyện L
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lành Thị Vệ

